| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 257/2024/HS-PT
Ngày: 11-6-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán: ông Lê Văn Thường

ông Trần Đức Kiên

- *Thư ký phiên tòa*: ông Lương Quang Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và các điểm cầu thành phần: trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình, Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử trực tuyến phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 223/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Trần Quốc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1145/2024/QĐXXPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Trần Quốc T, sinh năm 1984 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông Trần Xuân T1 và con bà Phạm Thị H; tiền sự: không.

Tiền án: ngày 03 tháng 9 năm 2020 bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử và xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và tội "*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*".

Bị bắt tạm giữ ngày 29 tháng 12 năm 2022, có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc T: Luật sư Lê Quang H1 - Công ty L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q, có mặt tại phiên toà.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Cao Thượng V, sinh năm 1989; nơi cư trú: khu phố B, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

3.2. Ngô Việt H2, sinh năm 2001; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

3.3. Trần Văn T2, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

3.4. Võ Đình S, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

3.5. Đậu Văn L, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

3.6. Nguyễn Văn B, sinh năm 2002; nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

3.7. Trần Xuân T1, sinh năm 1954; thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại nhà ông Trần Xuân T1; địa chỉ: thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, Công an huyện Q bắt quả tang Trần Quốc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ bên trong túi quần phía trước bên trái của T 05 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng. Cùng ngày, tiến hành khám xét:

1. Tại quán T3 của T và thu giữ tại vị trí ngăn phía ngoài bên phải của chiếc ba lô đặt ở nền nhà dưới đầu giường ngủ 01 lọ thuỷ tinh hình trụ tròn, bên trong chứa 15 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng, bên trong ba lô có 01 ví da màu đen chứa các giấy tờ tuỳ thân đều mang tên Trần Quốc T và số tiền 1.200.000 đồng, 01 điện thoại Samsung màu trắng.

2. Tại nơi làm việc và chỗ ở của T tại quán C thu giữ tại vị trí góc vườn chuối khu vực phía Nam của quán C 01 túi nilon màu xanh cuộn tròn, bên trong có nhiều lớp túi nilon rồi đến túi vải màu đen, bên trong túi vải chứa 01 hộp nhựa hình trụ tròn, bên trong hộp nhựa chứa 02 lọ thuỷ tinh; lọ thứ nhất bên ngoài có dòng chữ "Hoàng Cốt V1", bên trong có chứa 864 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng và lọ thứ hai bên ngoài có dòng chữ "M", bên trong có chứa 483 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng và 06 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu xanh.

Bản kết luận giám định số: 41/KL-KTHS ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh Q xác định: tổng số 1.367 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng thu giữ từ Trần Quốc T khi bắt quả tang và khám xét tại quán T3, quán C của Trần Quốc T là chất ma tuý, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 136,846g (Methamphetamine) nằm trong danh mục các chất ma tuý, số thứ tự: 246, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022 ngày 25/8/2022 của Chính phủ. 15 viên nén hình tròn màu xanh gửi giám định không phải là chất ma tuý.

*Quá trình điều tra chứng minh:*

Về nguồn gốc số ma tuý trên, Trần Quốc T khai nhận: ngày 16 tháng 12 năm 2022, T sử dụng tài khoản Zalo mang tên Trần Quốc T đăng ký bằng số điện thoại 0822.658.927 nhắn tin cho Cao Thượng V có tên thường gọi là "*Phò*", sinh năm 1989 có tài khoản Z lưu trong danh bạ điện thoại của T là "Đồ Ba Đ" (số điện thoại 0989221.131) để hỏi mua ma tuý, V đồng ý bán với giá 55.000.000 đồng. Khoảng 21 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2022, T gọi đến số điện thoại 0817.177.333 của Cao Thượng V hỏi có ma tuý chưa, V trả lời: *"Chưa có, khi nào có em gọi lại"*. Đến 01 giờ sáng ngày 25 tháng 12 năm 2022, V gọi điện thoại cho T nói đã đưa ma tuý đến trước cổng quán C, T ra lấy và nói với V: "*Về đi, tí nữa anh chuyển tiền cho*". Sau đó, T đưa hộp giấy có ma tuý vào nhà và để tất cả số ma tuý trên vào 02 lọ thuỷ tinh, rồi bỏ vào hộp nhựa hình trụ tròn bọc túi nilon và cất giấu số ma tuý trên vào vườn chuối ở khu vực góc phía Nam của quán C. Sau đó, T chuyển số tiền 14.300.000 đồng vào số tài khoản 53210001016636 tại Ngân hàng TMCP Đ1 của Cao Thượng V.

Kết quả điều tra xác định từ ngày 21 tháng 12 năm 2022 đến ngày 29 tháng 12 năm 2022, Trần Quốc T đã nhiều lần bán ma tuý cho các đối tượng sau: ngày 21 tháng 12 năm 2022, T bán cho Trần Văn T2 03 viên ma tuý loại hồng phiến giá 300.000 đồng; ngày 28 tháng 12 năm 2022, T bán cho Võ Đình S 02 viên ma tuý loại hồng phiến với giá 300.000 đồng; bán cho Nguyễn Văn B 06 viên ma tuý loại hồng phiến với giá 600.000 đồng; ngày 29 tháng 12 năm 2022, T bán cho Đậu Văn L 04 viên ma tuý loại hồng phiến với giá 400.000 đồng. Ngoài ra, T còn khai ngày 29 tháng 12 năm 2022 bán cho một người tên B1 (không rõ họ, tên, địa chỉ) 05 viên ma tuý loại hồng phiến với giá 500.000 đồng và bán cho một người xưng là em của anh "*Phò*" 20 viên ma tuý hồng phiến với giá 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 1.367 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng; 15 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh; 01 ba lô có quai đeo màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen bên trong có chứa 01 Giấy phép lái xe số AR545312, 01 Giấy phép lái xe hạng B2, 01 Chứng minh nhân dân, 01 Căn cước công dân, 01 thẻ Ngân hàng V2, 01 thẻ Ngân hàng A tất cả đều mang tên Trần Quốc T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu trắng bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s màu đen; 03 lọ thuỷ tinh; 01 hộp nhựa hình trụ tròn; 03 túi nilon đã qua sử dụng; 01 túi vải màu đen đã qua sử dụng; 01 cuộn giấy bạc hình trụ tròn đã qua sử dụng; 01 thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu IMOU màu đen, dung lượng 32GB đã qua sử dụng; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Netac, dung lượng 32GB đã qua sử dụng; 01 đầu thu nhãn hiệu Dahua màu đen, xuất xứ made in China. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ tổng số tiền 3.500.000 đồng tiền Ngân hàng N.

Liên quan đến vụ án này còn có: đối tượng Cao Thượng V (tên thường gọi là P) và Ngô Việt H2 (tên thường gọi là B2), theo lời khai của T là những người bán ma tuý cho T. Tuy nhiên, V và H2 không thừa nhận. Kết quả điều tra không đủ căn cứ để xác định nên không đủ cơ sở để xử lý. Người đàn ông tên H3 ở Hà Tĩnh, theo lời khai của T là người đã cho T 05 viên ma tuý loại hồng phiến,

nhưng do T không cung cấp đầy đủ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Các đối tượng Trần Văn T2, Võ Đình S, Nguyễn Văn B đã có hành vi mua ma tuý của Trần Quốc T để sử dụng. Tuy nhiên, do không thu giữ được số ma tuý các đối tượng đã mua của T nên không có cơ sở để xử lý hình sự đối với các đối tượng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã có văn bản đề nghị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Đối tượng tên "Béo" không rõ họ tên và người xưng là "em của anh P" đã mua ma tuý của T. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh nhưng không đủ thông tin nên không có cơ sở để xử lý.

*Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:*

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

Về hình phạt: phạt bị cáo Trần Quốc T 20 (hai mươi) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 29 tháng 12 năm 2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Quốc T thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

*Sau xét xử sơ thẩm:*

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 bị cáo Trần Quốc T kháng cáo bản án sơ thẩm với các nội dung sau: ban đầu bị cáo nhận tội vì cho rằng ma tuý của người khác bỏ vào nhà bị cáo, nên bị cáo thay đổi lời khai nhiều lần. Yêu cầu Cơ quan Điều tra chứng minh hình ảnh trong khoảng thời gian từ 12 giờ ngày 29 tháng 12 năm 2022 đến khi khám xét ma tuý tại vườn chuối, vì tôi cho rằng có người tác động vào chỗ này. Lời khai của người mua ma tuý tại nhà bị cáo là không đúng. Khám xét không có cuộn giấy bạc, ghi Biên bản lại có là không đúng. Điện thoại của bị cáo ở ngăn kéo quán tạp hoá, Biên bản ghi ba tôi giao nộp là không đúng. Tại CQĐT tôi bị đánh, ép cung. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt tôi 20 năm tù là quá nặng, xin giảm nhẹ khung hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo Trần Quốc T trình bày giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên toà phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: những viên ma túy thu giữ quả tang tại quán tạp hóa và quán C được lập Biên bản đúng pháp luật, phù hợp với những đặc điểm nhận dạng. Bị cáo chỉ thừa nhận 5 viên ma túy thu giữ trong túi quần là của bị cáo, còn số ma túy trong túi xách không phải của bị cáo là mâu thuẫn và không đưa ra chứng cứ để chứng minh. Trong khi, bị cáo thừa nhận chỉ ở một mình trong phòng trọ và các tài sản khác trong túi là của bị cáo. Đối với số ma túy thu giữ tại bụi chuối trong quán cà phê Bờ H4, hình ảnh trích xuất camera thể hiện việc bị cáo gói số ma túy trong túi nilon và đem ra giấu ở bụi chuối. Quá trình điều tra, bị cáo khai việc gói bọc lọ thủy tinh, nhựa là do bị cáo làm nhưng bị cáo không thừa nhận số ma túy là của bị cáo, thể hiện quanh co chối tội. Bị cáo cho rằng quá trình điều tra bị ép cung, dùng nhục hình nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh. Hơn nữa, tại các bản cung có Luật sư, Kiểm sát viên tham gia nhưng bị cáo cũng khẳng định không bị ép cung, nhục hình. Trong bản cung khác bị cáo vẫn khai đầy đủ nội dung như có Luật sư, Kiểm sát viên tham gia. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" là có căn cứ, đúng tội và xử phạt bị cáo 20 năm tù là thoả đáng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: quá trình điều tra chưa làm rõ những hành vi mua bán ma tuý của 5 người liên quan để chứng minh bị cáo có phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" hay không? ngoài Cao Thượng V không có đủ cơ sở xem xét. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo tiếp tục khẳng định không có hành vi mua bán ma túy. Những lời khai của những người mua ma túy đều có ngày giờ, nhưng chưa được làm rõ các nội dung qua hình ảnh trích xuất từ camera. Do bị cáo không thực hiện hành vi mua bán nên đề nghị chỉ xét xử và xử phạt bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm tù. Bị cáo đồng ý với ý kiến của Luật sư.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã trình bày trong nội dung Đơn kháng cáo. Các nội dung khác nếu Hội đồng xét xử không đáp ứng thì bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 bị cáo Trần Quốc T kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Như vậy, kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định, do đó Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Hành vi phạm tội:

[2.1.1] Quá trình điều tra Trần Quốc T có nhiều lần thay đổi lời khai về hành vi phạm tội. Tại phiên toà xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Quốc T không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, tranh tụng tại phiên toà sơ thẩm và phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Quá trình điều tra, ghi lời khai, đối chất của Cơ quan Cảnh sát Điều tra với Trần Quốc T và B3 tự khai của Trần Quốc T có Điều tra viên, Kiểm sát viên, Luật sư bào chữa cho Trần Quốc T tham gia nhưng Trần Quốc T không khai báo bị đánh đập, ép cung nhục hình cho Kiểm sát viên, Luật sư bào chữa cho mình biết hoặc không có Đơn tố cáo gửi cho người, cơ quan chức năng về việc bị đánh đập, ép cung nhục hình. Kiểm sát viên tham gia phiên toà khẳng định, trong quá trình kiểm sát điều tra không nhận được bất kỳ khiếu nại nào của Trần Quốc T về việc T bị đánh đập, ép cung nhục hình. Người bào chữa cho bị cáo cũng khẳng định tất cả các buổi làm việc giữa Điều tra viên với Trần Quốc T có người bào chữa tham gia đều diễn ra bình thường; T cũng không có lần nào đề cập với người bào chữa về việc bị đánh đập, bức cung.

[2.1.2] Cụ thể:

Biên bản hỏi cung bị can đối với Trần Quốc T ngày 16 tháng 01 năm 2023 thể hiện nội dung "*... Tôi (*T*) bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra* Công an huyện Q *khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" tôi hoàn toàn đồng ý vì nó đúng với hành vi phạm tội của tôi... Tôi (*T*) xác định tôi cất giấu 1.382 viên ma tuý loại hồng phiến (bị thu giữ) nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ cho các đối tượng nghiện để kiếm lời... Tôi (*T*) xác định số ma tuý của tôi bị lực lượng Công an thu giữ là tôi mua của một thanh niên có tên thường gọi là "Phò"... Tôi (*T*) nhận thấy hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của tôi là vi phạm pháp luật nên sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình... Quá trình làm việc với Cơ quan Điều tra là khách quan, đúng quy định của pháp luật. Từ lúc bị bắt cho đến nay tôi không bị đánh đập, ép cung, nhục hình, tôi hoàn toàn tự nguyện khai báo...*" (bút lục số 124 đến 132; số 144).

Biên bản hỏi cung bị can đối với Trần Quốc T ngày 22 tháng 02 năm 2023 thể hiện nội dung "*... Tôi (*T*) xác định trong quá trình làm việc từ lúc bị bắt quả tang, quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát Điều tra* Công an huyện Q *và Cơ quan Cảnh sát Điều tra* Công an tỉnh Q *là khách quan, đúng pháp luật. Tôi không bị đánh đập, ép cung, nhục hình...*" (bút lục số 122-123).

Biên bản ghi lời khai đối với ông Trần Xuân T1 (bố bị cáo T) ngày 30 tháng 12 năm 2022 thể hiện nội dung "*... Tôi (*T*) xin trình bày. Con trai tôi là* Trần Quốc T *có sử dụng số điện thoại 0822658927 (số điện thoại* T *thường xuyên sử dụng)... Khi Cơ quan Công an bắt quả tang* Trần Quốc T *về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, khi đó tôi đã điện thoại cho* T *thì nghe đổ chuông ở khu vực bếp nên đã giao nộp cho Cơ quan Điều tra, điện thoại trên là của* T*... Khi bắt quả tang, tôi thấy Cơ quan Công an thu giữ tại người của* T *05 viên nén màu hồng... Khi khám xét tại* quán S1 *16 viên nén, tại quá cà phê* Bờ Hồ *thu giữ 1.347 viên nén màu hồng và 14 viên nén màu xanh... Tại các địa điểm thu giữ trên là do* Trần Quốc T *trực tiếp quản lý và trông coi... Lực lượng Công an đã tiến hành lập Biên bản theo đúng quy định của pháp luật...*" (bút lục số 254 đến 259).

[2.1.3] Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ khẳng định: ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại nhà ông Trần Xuân T1; địa chỉ: thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Q bắt quả tang và thu giữ của Trần Quốc T 1.367 viên ma tuý loại Methamphetamine, có khối lượng 136,846 gam với mục đích bán cho người khác để hưởng tiền chênh lệch. Từ ngày 21 tháng 12 năm 2022 đến ngày 29 tháng 12 năm 2022, Trần Quốc T đã 04 lần bán ma tuý trái phép với 15 viên loại hồng phiến cho Trần Văn T2, Võ Đình S, Đậu Văn L, Nguyễn Văn B với số tiền 1.600.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Trần Quốc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật. Phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, các Biên bản lấy lời khai, Biên bản hỏi cung bị cáo, các Bản tự khai - Bản tường của bị cáo, Bản ảnh khám nghiệm hiện trường, dữ liệu trích xuất trong điện thoại di động của bị cáo và các đối tượng có liên quan do Tập đoàn B4 cung cấp, dữ liệu giao dịch các Ngân hàng B5, V3, MB, Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Q và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Nội dung trình bày trong Đơn kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ.

[2.2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Trần Quốc T mua bán trái phép 1.367 viên ma tuý loại Methamphetamine có khối lượng 136,846gam là phạm vào điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo còn bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định khung hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn, đã xâm phạm chính sách độc quyền thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm gây ra và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đúng pháp luật. Từ đó, xử phạt bị cáo 20 năm tù là có căn cứ và thỏa đáng.

Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Quốc T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 29 tháng 12 năm 2022.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000đ.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Trần Quốc Cường**